

KHÓ KHĂN CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI KHI VIẾT ĐOẠN VĂN BẰNG TIẾNG ANH HỌC THUẬT

Lê Thị Bích Ngọc¹,
Ngô Văn Giang^{2,+}

¹Học viên cao học khoá 2021-2023, Trường Đại học Hà Nội;

²Trường Đại học Hà Nội

+Tác giả liên hệ • Email: gianghanuvn@gmail.com

Article history

Received: 02/3/2024

Accepted: 27/3/2024

Published: 05/6/2024

Keywords

Academic writing, paragraph writing, student perceptions, difficulties

ABSTRACT

Academic writing often requires the writer to consider various factors during the writing process. This is a challenge for English Language students, due to the requirements of English academic writing as well as the differences between English and Vietnamese. This study aims to examine the perceptions of first-year English majors at Hanoi University about how to write academic English paragraphs and the difficulties they face in the writing process. The research results show that the difficulties that the students encountered when practicing paragraph writing skills mainly stemmed from limited vocabulary and struggles in constructing explanatory sentences. Some useful tools such as Quizlet and Grammarly are proposed to effectively support learners in learning to write academic English paragraphs.

1. Mở đầu

Viết được coi là một kỹ năng ngôn ngữ quan trọng, đòi hỏi người học phải có khả năng sắp xếp ý tưởng một cách logic và phù hợp với cấu trúc cần thiết. Trong quá trình học ngôn ngữ, viết không chỉ là việc ghi chép thông tin mà còn là cách để người viết truyền đạt thông điệp đến người đọc. Viết không dễ dàng bởi viết yêu cầu người học có từ vựng đa dạng, kiến thức ngữ pháp vững vàng, cùng với khả năng tư duy logic để tạo ra những bài viết chính xác và hấp dẫn. Bằng cách sử dụng kỹ năng viết, người ta có thể đánh giá mức độ thành thạo ngôn ngữ của người học một cách chính xác và đầy đủ nhất. Đối với sinh viên (SV) năm thứ nhất học ngành Ngôn ngữ Anh ở đại học, môn học về kỹ năng viết, đặc biệt là viết đoạn văn, được tích hợp vào chương trình Tiếng Anh tại trường nhằm xây dựng cơ sở cho việc viết học thuật trong tương lai.

Đã có nhiều nghiên cứu khác nhau về viết học thuật và khó khăn khi viết học thuật bằng tiếng Anh trên thế giới và tại Việt Nam; tuy nhiên, việc nghiên cứu về những khó khăn mà SV gặp phải khi viết đoạn văn bằng tiếng Anh vẫn còn khá mới mẻ tại Việt Nam. Vì vậy, trong bài báo này, chúng tôi trình bày một số vấn đề về viết học thuật, những khó khăn, thách thức khi viết đoạn văn theo phong cách học thuật và khảo sát SV năm thứ nhất Khoa Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Hà Nội nhằm trả lời câu hỏi: (1) Nhận thức của SV về viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật là gì?; (2) Những khó khăn mà SV gặp phải khi viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật?

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lý luận

2.1.1. Khái niệm

- “Viết học thuật” (*Academic Writing*). Theo Irvin (2010, tr 3-17), “viết học thuật” luôn là một hình thức đánh giá yêu cầu bạn chứng minh kiến thức và thể hiện sự thành thạo với những kỹ năng chuyên ngành cụ thể về tư duy, diễn giải và trình bày. Viết bài luận không bao giờ chỉ là phần “viết” mà thôi. Viết học thuật có phong cách nghiêm túc, mục tiêu, trang trọng, và từ vựng thường trừu tượng và khó hiểu. Khi viết, quan trọng là cần xem xét vị trí của người viết, chủ đề, đối tượng đọc dự kiến và phong cách ngôn ngữ (Taylor, 2009). Trong bài viết của họ, các tác giả học thuật phải cung cấp bằng chứng để chứng minh những khẳng định của mình. Tác giả sử dụng ngôn ngữ học thuật để hiểu để cung cấp tất cả các tài liệu.

Cụ thể hơn, kỹ năng viết học thuật là khả năng biểu đạt ý tưởng, kiến thức và thông điệp một cách chính xác, logic và rõ ràng trong môi trường học thuật. Các kỹ năng này là quan trọng đối với SV, nghiên cứu viên, và những người làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu và giáo dục.

- “Viết đoạn văn” (*paragraph writing*) là viết một nhóm các câu có liên quan chặt chẽ với nhau phát triển một chủ đề duy nhất. Việc tổ chức văn bản tiếng Anh phải đơn giản, rõ ràng với bố cục bao gồm 03 phần chính: Mở bài, thân bài và kết bài. Theo Boardman & Frydenberg (2008), dưới đây là các bước để tổ chức một đoạn văn: (1) *This*

is what I will write about (Đây là những điều tôi dự định viết); (2) *I am writing about it here* (Đây là những thứ tôi đang viết); (3) *This is what I wrote about it* (đây là thứ tôi thực sự viết). Để đi được từ bước số 1 đến bước số 3, SV cần trải qua các giai đoạn từ: plan (chuẩn bị ý tưởng), draft (phác thảo), write (viết), revise (đọc lại), edit (sửa lại), publish (xuất bản) (Harmer, 2001).

Một đoạn văn hiệu quả cũng bắt đầu bằng một câu chủ đề, tiếp theo là các câu hỗ trợ cung cấp các sự kiện, lí do, ví dụ, thống kê và trích dẫn để ủng hộ ý chính và đồng thời kết thúc bằng một câu tổng kết có thể tái tóm lược ý chính trong câu chủ đề và bao gồm nhận xét hoặc quan điểm của người viết về chủ đề (Rumney, 2003). Một đoạn văn đầy đủ hoàn hảo kết hợp ba yếu tố này và đưa cho người đọc điều gì đó để suy ngẫm. Một đoạn văn có thể được mô tả theo nhiều cách khác nhau. Nó có thể được định nghĩa là một phần cơ bản của việc viết, trong đó một tập hợp các cụm từ liên kết với nhau để phát triển một ý tưởng chính. Độ dài của một đoạn văn có thể từ một câu đến mười câu. Số câu không quan trọng, miễn là chúng đủ dài để truyền đạt một suy nghĩ có logic (Pemberton, 2000).

2.1.2. Vấn đề trong viết học thuật (*Problems in Academic Writing*) và những khó khăn, thách thức

Trong các khóa học Viết học thuật, SV thường phải đối mặt với nhiều thách thức. Nghiên cứu của Bacha (2012, tr 233-256) nhấn mạnh rằng giảng viên (GV) thường coi viết học thuật của SV là không đủ chất lượng. Tương tự, Shang (2013) lưu ý rằng SV có thể trải qua cảm giác lo lắng khi được giao việc viết bằng tiếng Anh, sợ phạm lỗi về ngữ pháp và từ vựng. Các khó khăn trong viết phát sinh từ nhiều yếu tố tâm lí, ngôn ngữ và nhận thức, như Byrne (1988) đã chỉ ra. Raimes (1983) nhấn mạnh rằng viết trong ngôn ngữ thứ hai không chỉ đòi hỏi vượt qua các thách thức ngôn ngữ mà còn gặp khó khăn trong việc tạo ra và diễn đạt ý tưởng. Ngoài ra, Chou (2011) xác định sự can thiệp của ngôn ngữ L1, thiếu ý tưởng và hướng dẫn nhiệm vụ không rõ ràng là những rào cản khác. Kỹ năng tổ chức, ngữ pháp và từ vựng trong viết học thuật là những điều mà một số SV có thể bỏ qua để tập trung hoàn toàn vào cơ cấu ngôn ngữ. Hơn nữa, áp lực thời gian làm tăng thêm những thách thức này, như được thể hiện trong nghiên cứu của Cheng (2004, tr 41-62) về mức độ lo lắng của SV khi làm bài viết trong thời gian giới hạn.

Viết học thuật là một phong cách viết trang trọng khác biệt so với các dạng viết khác. Nunan (1989) đã nhấn mạnh rằng: viết là một hoạt động nhận thức cao, đòi hỏi SV phải xem xét nhiều yếu tố trong quá trình viết (Fareed et al., 2016). Thực tế, để viết hiệu quả, SV phải tuân thủ nhiều nguyên tắc viết. Trong viết học thuật cụ thể, SV phải đề xuất các luận điểm và phát triển ý tưởng một cách chính xác.

Hyland (2003) phân loại tổ chức viết ngôn ngữ thứ hai dựa trên các trọng tâm khác nhau: cấu trúc ngôn ngữ, chức năng văn bản, chủ đề hoặc đề tài, sáng tạo, quá trình soạn thảo, nội dung, thể loại và ngữ cảnh viết. Dựa trên những khung tổ chức này, SV cần tuân thủ tất cả các quy tắc trong quá trình viết của họ. Đôi khi, một số SV có thể thiếu tự tin và động lực khi nhận ra phạm vi của các yêu cầu. Hơn nữa, nhiều SV gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các lí thuyết phù hợp, tích hợp ý tưởng, sửa đổi cấu trúc câu, và họ vẫn còn nghi ngờ khi viết. Những thách thức này có thể phát sinh do trình độ tiếng Anh của SV tương đối thấp. Ngoài ra, các yếu tố ngôn ngữ như ngữ pháp, từ vựng, dấu câu và chính tả cũng được coi là yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất viết của SV.

2.1.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến viết học thuật

Tiếng Việt và tiếng Anh có sự khác biệt về mặt hình thái chữ viết. Sự khác biệt giữa hai ngôn ngữ này ở nhiều khía cạnh khiến cho các tác giả Việt Nam viết tiếng Anh phải đối mặt với một loạt thách thức (cũng như các tác giả tiếng Anh viết tiếng Việt). Cách mà một ngôn ngữ được “ngữ pháp hóa” thay đổi rất nhiều so với ngôn ngữ khác. Byleen (1986) ghi nhận rằng “ngôn ngữ đầu tiên của họ có thể đã làm cho họ dễ bị ảnh hưởng bởi một số lỗi can thiệp trong tiếng Anh”.

Theo Richards (1992), biến đổi từ là quá trình sửa đổi một từ theo cách khác hoặc thêm một hậu tố phù hợp với các quy tắc ngữ pháp của một ngôn ngữ. Các tác giả Việt Nam viết tiếng Anh gặp khó khăn trong việc sử dụng các hậu tố biến đổi vì ngôn ngữ mẹ đẻ của họ thiếu các hậu tố này. Các SV Việt Nam hoàn toàn không quen thuộc với các phần từ tiếng Anh. Những người học tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai có những thách thức đáng kể vì từ trong tiếng Việt không chứa các phần từ tiếng Anh như phần từ sở hữu hoặc phần từ số nhiều.

Thực tế, việc xử lí các hậu tố biến đổi này khá khó khăn đối với những người đến từ một nền tảng ngôn ngữ không biến đổi, như các tác giả Việt Nam. SV Việt Nam có khả năng gặp phải các lỗi liên quan đến biến đổi với động từ và danh từ vì đây là hai loại từ vựng tiếng Anh có thể thay đổi nhất. Trong tiếng Việt không có các thì động từ khác nhau cho các trạng thái hoặc hoạt động xảy ra vào các thời gian khác nhau mà cụm từ phó từ hoặc ngữ cảnh cụ thể có thể được sử dụng để diễn đạt sự chênh lệch thời gian. Động từ tiếng Anh thì ngược lại, thường không giữ nguyên nếu thời gian của động từ thay đổi. Theo Byleen (1986), HS Việt Nam có vẻ cảm thấy rằng việc truyền đạt các thì của động từ là không cần thiết khi sử dụng các biểu thức quá khứ.

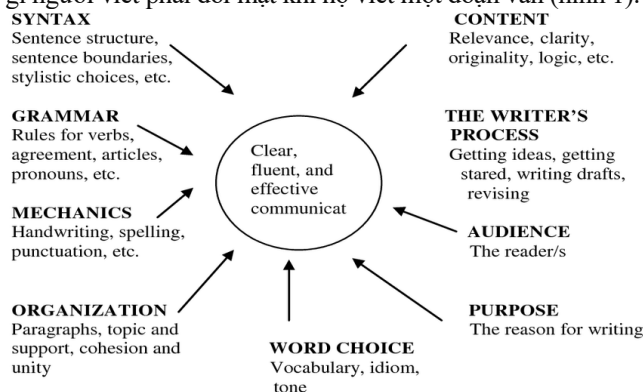
Ngoài các vấn đề liên quan đến việc sử dụng biến đổi, việc áp dụng cấu trúc cũng đặt ra một thách thức quan trọng khác ở mức khá rõ ràng. SV Việt Nam viết tiếng Anh có thể bối rối về sự khác biệt về cấu trúc câu, thứ tự từ và cấu trúc câu tiếng Anh so với tiếng mẹ đẻ của họ. Hơn nữa, điểm thứ hai cũng khá khó khăn vì theo Dyvik (1984), tiếng Anh là một ngôn ngữ theo chủ đề trong khi tiếng Việt là theo đề mục.

Ngoài ra, khả năng tổ chức khi viết học thuật cũng không hề đơn giản, bởi vì người ta dễ dàng nhận biết điều gì sai trong một câu hơn là nhìn thấy điều gì sai trong một tập hợp các câu (Greaney, 1997). Có 3 loại khó khăn trong tổ chức, bao gồm: viết hỗ trợ; sử dụng tu từ và sử dụng cơ giới. Đầu tiên, đối với một văn bản phát triển trong bất kỳ ngôn ngữ nào, nó phải có sự hỗ trợ, đồng nhất và mạch lạc. Thứ hai, những thách thức tu từ đề cập nhiều hình thức của diễn văn viết. Cuối cùng, theo Richards (1992), cơ giới là những yếu tố của viết thông thường được giải quyết trong các giai đoạn chỉnh sửa hoặc biên soạn của viết, chẳng hạn như chính tả, việc sử dụng dấu chấm câu, dấu gạch ngang, viết hoa, viết tắt và số.

Thiếu ý tưởng cũng là một trong những khó khăn cho SV khi viết học thuật, vì vậy họ xây dựng các câu trong ngôn ngữ mẹ của họ và sau đó cố gắng dịch chúng bằng cách sử dụng một phương pháp phù hợp một - một. Kết quả là, văn viết của họ đầy các thuật ngữ lạ lẫm, lỗi ngữ pháp và các câu vô lí. Có thể cho rằng việc sử dụng dịch thuật của những người viết không bản ngữ đã dẫn đến sai lầm trong bài viết của họ. Ngữ pháp và vốn từ cũng bị dùng sai hoặc không phù hợp văn cảnh bởi việc dịch vì HS bị ép phải sử dụng các từ vựng khó và phát âm sai.

Quá trình viết cũng nên được xem xét, bởi theo Raimes (1985, tr 229-258) và Zamel (1982, tr 195-209), số lượng GgV và học giả ngày càng tăng. Theo quan sát của Ta & Nguyen (1995), phần lớn các GgV và tác giả Việt Nam dường như coi việc viết là một quy trình khá đơn giản: (1) GgV giao một chủ đề; (2) GgV giao một chủ đề, và SV viết một bài luận; (3) SV nộp bài viết của họ; (4) GgV đánh giá bài luận và trả lại mà không nhận ra rằng, những người viết tốt sử dụng một phương pháp phức tạp hơn nhiều. Thiếu một kế hoạch là một yếu tố khác góp phần vào việc viết kém, ngoài những sai lầm trong ngữ pháp hoặc từ vựng.

Do đó, có thể nhận thấy, có rất nhiều yếu tố tác động đến kĩ năng viết học thuật của SV tiếng Anh, trong đó có những yếu tố không thể được xác định một cách độc lập. Ví dụ, khi nói đến các vấn đề về đặc điểm của văn bản viết, rõ ràng rằng những vấn đề này xuất phát từ cả các đặc điểm của văn bản viết trong sách giáo khoa và các vấn đề cấu trúc ngữ pháp và tổ chức bài viết của người học. Đây chính là nguyên nhân cốt lõi của những khó khăn mà cả HS và sách giáo khoa phải đối mặt. Vì những điều mà GgV dạy sẽ được SV thể hiện trong bài viết của họ, rõ ràng rằng những khó khăn trong quá trình soạn thảo không chỉ đến từ người học mà còn từ chính người dạy. SV cũng có thể gặp những khó khăn này nếu họ không biết cách viết hoặc sử dụng các quy trình soạn thảo phù hợp trong bài viết của mình. Viết đoạn văn bằng tiếng Anh đặt ra nhiều thách thức có thể làm cho việc thực hiện kĩ năng này trở nên khó khăn đối với những người học ngôn ngữ thứ hai (L2). Theo Byrne (1991), việc viết là một nhiệm vụ khó khăn đối với hầu hết mọi người vì 3 loại vấn đề: tâm lí, ngôn ngữ và nhận thức. Cụ thể hơn, Raimes (1983, tr 6) tạo ra biểu đồ sau để minh họa những gì người viết phải đối mặt khi họ viết một đoạn văn (hình 1):



Hình 1. Những vấn đề người viết phải đối mặt trong quá trình viết (Raimes, 1983, tr 6)

2.2. Khảo sát sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Hà Nội về những khó khăn khi viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật

2.2.1. Khái quát chung về khảo sát

- Đối tượng khảo sát: Việc khảo sát được thực hiện trên 100 SV năm thứ nhất chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Hà Nội. Sau khi phát đi 100 phiếu khảo sát (thời gian hoàn thành trong vòng 1 tuần), số lượng phiếu

thu về là 90 (đạt 90%). Theo Bloor và cộng sự (2008), trong hầu hết các nghiên cứu, số phiếu điều tra thu về cần đạt tối thiểu 60%, do đó tỉ lệ 90% phản hồi là kết quả đạt yêu cầu.

- Thời gian khảo sát: tháng 4/2023.

- Phương pháp khảo sát: sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng làm phương pháp nghiên cứu chính bằng cách sử dụng bảng hỏi về nhận thức của SV về viết đoạn văn và những khó khăn mà SV gặp phải khi viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật. Bộ câu hỏi đầu tiên được thiết kế dựa trên nghiên cứu của Habibi và cộng sự (2017, tr 96-108) và sơ đồ của Raimes (1983, tr 6). Bộ câu hỏi chia làm 2 bảng: Bảng đầu tiên bao gồm các thông tin của SV; Bảng thứ hai bao gồm các câu hỏi về nhận thức của SV về khái niệm “viết đoạn văn”. Cụ thể, các câu hỏi liên quan đến 8 khía cạnh chính: cú pháp; ngữ pháp; quy trình viết; cách tổ chức đoạn văn; nội dung; định dạng viết; đối tượng của bài viết và cuối cùng là mục đích của người viết. SV trả lời các ý kiến cá nhân của mình về những vấn đề nêu trên.

Bảng hỏi được thiết kế các câu hỏi dựa theo thang điểm Likert 5 mức độ, từ Hoàn toàn không đồng ý = 1; Không đồng ý = 2; Đồng ý một phần = 3; Đồng ý = 4; Hoàn toàn đồng ý = 5. Số liệu khảo sát được phân tích trên phần mềm SPSS 25.0 và chạy Cronbach's Alpha với chỉ số bằng 0.608 (bảng 1) và 0.819 (bảng 2). Kết quả thống kê như sau:

2.2.2. Kết quả khảo sát

2.2.2.1. Nhận thức của sinh viên về viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật

Bảng 1. Nhận thức của SV về viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật

STT	Tiêu chí	Các mức đánh giá (tỉ lệ %)					ĐTB	ĐLC
		Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý một phần	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý		
1	Bạn đã biết đến khái niệm viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật trước khi bắt đầu khoá học của mình	2.2	4.4	3.3	37.8	52.2	4.33	0.912
2	Bạn được hướng dẫn chi tiết về viết đoạn văn trong khoá học của mình	1.1	3.3	12.2	41.1	42.2	4.20	0.864
3	Bạn được nhận đầy đủ phản hồi của GgV về khả năng viết đoạn văn của mình sau khoá học		6.7	37.8	36.7	18.9	3.68	0.859
4	Bạn nghĩ khả năng viết đoạn văn của mình rất tốt	4.4	26.7	53.3	14.4	1.1	2.81	0.777

Kết quả khảo sát ở bảng 1 cho thấy, SV ngành Ngôn ngữ Anh nhìn chung có nhận thức tương đối tốt về viết đoạn văn và được hướng dẫn chi tiết về viết đoạn văn trong khoá học của họ. Cụ thể là 52.2% số người được hỏi cho rằng “Bạn đã biết đến khái niệm viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật trước khi bắt đầu khoá học của mình”, với giá trị SD = 0.912 cao nhất trong bảng 1. Phát biểu số 2 “Bạn được hướng dẫn chi tiết về viết đoạn văn trong khoá học của mình” cũng có tỉ lệ lựa chọn cao (42.2%), số người được hỏi và phát biểu số 3 “Bạn được nhận đầy đủ phản hồi của GgV về khả năng viết đoạn văn của mình sau khoá học” có 33 người đồng ý với tỉ lệ là 36.7%. Mặc dù vậy, chỉ có 1.1% số người tham gia hoàn toàn đồng ý với tuyên bố số 4 rằng “Bạn nghĩ khả năng viết đoạn văn của mình rất tốt” trong khi đó có tới 53.3% số người tham gia đồng ý một phần rằng khả năng viết đoạn văn của họ rất tốt.

2.2.2.2. Những khó khăn của sinh viên khi viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật

Bảng 2. Những khó khăn của SV khi viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật

STT	Tiêu chí	Các mức đánh giá (tỉ lệ %)					ĐTB	ĐLC
		Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý một phần	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý		
1	Bạn không lập dàn ý trước khi viết	11.1	27.8	17.8	27.8	15.6	3.09	1.278
2	Bạn không đọc lại bài khi viết	15.6	33.3	22.2	16.7	12.2	2.77	1.255

3	Bạn thiếu từ vựng khi viết	2.2	8.9	21.1	43.3	24.4	3.79	0.989
4	Bạn thường xuyên gặp những lỗi về thì	10.0	34.4	32.2	16.7	6.7	2.76	1.063
5	Bạn gặp khó khăn trong việc sử dụng câu bị động	20.0	40.0	26.7	12.2	1.1	2.34	0.973
6	Bạn gặp khó khăn trong việc sử dụng câu giải thích (supporting sentences)	7.8	18.9	38.9	26.7	7.8	3.08	1.041
7	Bạn hay quên viết hoa danh từ riêng	44.4	37.8	13.3	4.4		1.78	0.845
8	Bạn không sử dụng từ nối để liên kết các câu, các đoạn	26.7	48.9	14.4	8.9	1.1	2.09	0.932
9	Đoạn văn của bạn không có sự logic giữa các câu	7.8	26.7	43.3	17.8	4.4	2.84	0.959
10	Đoạn văn của bạn không trả lời đúng trọng tâm của đề bài	11.1	43.3	37.8	6.7	1.1	2.43	0.822
11	Bạn sử dụng từ ngữ không phù hợp với đối tượng cần hướng đến	4.4	43.3	35.6	13.3	3.3	2.68	0.885
12	Bạn gặp vấn đề về dấu câu	34.4	43.3	11.1	6.7	4.4	2.03	1.065
13	Bạn gặp vấn đề về ngôi xưng	37.8	41.1	11.1	8.9	1.1	1.94	0.976

Trong bảng 2, nhóm tác giả sẽ tìm hiểu những khó khăn mà SV gặp phải khi viết đoạn văn với văn phong tiếng Anh học thuật. Kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy, đa số SV ngành Ngôn ngữ Anh gặp khó khăn về từ vựng. Cụ thể trong phát biểu số 3 “Bạn thiếu từ vựng khi viết”, có tới 24.4% số người tham gia hoàn toàn đồng ý và 43.3% đồng ý rằng họ thiếu từ vựng khi viết đoạn văn, với ĐTB = 3.79, cao nhất trong bảng 2. Mặc dù có 2.2% số người tham gia hoàn toàn không đồng ý với nhận định này nhưng đây chỉ là một tỉ lệ rất nhỏ. Điều này cho thấy, rằng đa số SV đồng ý rằng: *từ vựng là khó khăn lớn nhất đối với họ khi viết đoạn văn.*

Một điểm đáng chú ý khác trong bảng 2, đó là đa số SV đồng ý với phát biểu số 1 “Bạn không lập dàn ý trước khi viết”. Cụ thể, có 15.6% số người tham gia hoàn toàn đồng ý; 28.8% đồng ý và 17.8% đồng ý một phần, với ĐTB = 3.09, cao thứ 2 trong bảng 2. Chỉ có 11.1% hoàn toàn không đồng ý và 27.8% không đồng ý với nhận định này. Điều này cho thấy, đa số SV đồng ý với khẳng định: *họ không có thói quen lập dàn ý trước khi viết.* Bên cạnh đó, phát biểu số 6 “Bạn gặp khó khăn trong việc sử dụng câu giải thích “supporting sentences” cũng là một điểm đáng lưu ý trong bảng 2. Cụ thể, có 7.8% số người tham gia hoàn toàn đồng ý với khẳng định này; 26.7% đồng ý và 38.9% đồng ý một phần. Do đó, *sử dụng câu giải thích khi viết đoạn văn cũng là một trong những khó khăn đối với SV.* Trong khi đó, có rất ít người tham gia đồng ý với phát biểu số 13 “Bạn gặp vấn đề về ngôi xưng”. Cụ thể, chỉ có 1.1% số người tham gia hoàn toàn đồng ý; 8.9% đồng ý và 11.1% đồng ý một phần rằng mình gặp vấn đề về ngôi xưng khi viết đoạn văn. Trái lại, có đến 44.1% không đồng ý và 37.8% hoàn toàn không đồng ý. Điều này cho thấy rằng, *SV gặp rất ít các vấn đề về ngôi xưng khi thực hành viết đoạn văn.*

Ngoài ra, có rất ít người tham gia đồng ý với các phát biểu 4, 5 và phát biểu số 7, 8, 9, 10, 11, 12. Do đó, *các yếu tố về thì, câu bị động, viết hoa danh từ, từ nối và đối tượng bài viết không phải là khó khăn lớn đối với đa số SV Ngôn ngữ Anh khi viết đoạn văn.*

Như vậy, qua khảo sát, có thể thấy SV ngành Ngôn ngữ Anh nhìn chung có nhận thức tương đối tốt về viết đoạn văn và được hướng dẫn chi tiết về viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật trong khoá học của họ. Mặc dù vậy, SV vẫn gặp khó khăn trong quá trình viết đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật, tiêu biểu là họ chưa có thói quen lập dàn ý trước khi viết và chưa có vốn từ vựng phong phú để viết tốt; việc xây dựng các câu giải thích khi viết đoạn văn cũng là một khó khăn đáng kể. Từ kết quả này, nhóm tác giả đã đề xuất sử dụng các công cụ hữu ích để hỗ trợ quá trình viết của SV Ngôn ngữ Anh. Trong số đó, Quizlet được xem xét là công cụ hiệu quả nhất, giúp giải quyết vấn đề về việc học từ vựng khi viết. Ngoài ra, phần mềm Grammarly cũng được đề xuất là một công cụ hữu ích để phát hiện và sửa lỗi từ vựng, chính tả, và ngữ pháp trong quá trình viết.

3. Kết luận

Bài báo tập trung khảo sát một khó khăn tiêu biểu khi viết đoạn văn của SV chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Hà Nội, phân tích những khó khăn mà SV năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Anh thường gặp khi viết

đoạn văn bằng tiếng Anh học thuật. Một số khó khăn của SV đã được chỉ ra, trong đó, từ vựng là khó khăn lớn nhất đối với họ khi viết đoạn văn. Ngoài ra, khả năng lập dàn ý trước khi viết của SV còn hạn chế và sử dụng câu giải thích khi viết đoạn văn cũng là một trong những khó khăn đối với SV. Để góp phần khắc phục khó khăn này, một số công cụ hữu ích như Quizlet, Grammarly có thể mang lại hiệu quả trong việc học từ vựng, phát hiện và sửa lỗi từ vựng, chính tả, lỗi ngữ pháp trong quá trình viết là rất hữu ích, góp phần tạo điều kiện tốt hơn cho SV và giảng viên trong quá trình học tập và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục có đào tạo ngoại ngữ. Điều này cũng đóng góp tích cực cho sự phát triển của một nền giáo dục tiên tiến ở đất nước.

Tài liệu tham khảo

- Bacha, N. N. (2012). Disciplinary writing in an EFL context from teachers' and students' perspectives. *International Journal of Business and Social Science*, 3(2), 233-256.
- Bloor, M., Fincham, B., & Sampson, H. (2008). *Quality (NCRM) commissioned inquiry into the risk to well-being of researchers in Qualitative Research*. Project Report. Cardiff University.
- Boardman, C. A., & Frydenberg, J. (2008). *Writing to communicate 2: Paragraphs and essays*. Pearson/Longman.
- Byleen, E. (1986). *Advanced Writing for Vietnamese ESL Students*. Applied English Center, University of Kansas.
- Byrne, D. (1988). *Teaching Writing Skills*. London: Longman Press.
- Byrne, D. (1991). *Teaching writing skills - longman handbooks of language teachers*. Longman: London.
- Cheng, Y. S. (2004). EFL students' writing anxiety: Sources and Implications. *English Teaching & Learning*, 29(2), 41-62.
- Chou, L. H. (2011). An Investigation of Taiwanese Doctoral Students' Academic Writing at a US University. *Higher Education Studies*, 1(2), 47-60.
- Dyvik, H. J. J. (1984). *Subject Or Topic in Vietnamese?* University of Bergen, Department of Linguistics and Phonetics.
- Fareed, M., Ashraf, A., & Bilal, M. (2016). ESL learners' writing skills: Problems, factors, and suggestions. *Journal of Education and Social Sciences*, 4(2), 81-92.
- Greaney, G. L. (1997). Less is more: summary writing and sentence structure in the advanced ESL classroom. *The Internet TESL Journal*, 3(9), 7-12.
- Habibi, A., Wachyunni, S., & Husni, N. (2017). Students' perception on writing problems: A survey at one Islamic university in Jambi. *Ta'dib: Jurnal Pendidikan Islam*, 22(1), 96-108.
- Harmer, J. (2001). *The practice of English language teaching*. Harlow: Longman.
- Hyland, K. (2003). *Second language writing*. Cambridge University Press.
- Irvin, L. L. (2010). What Is "Academic" Writing? *Writing spaces: Readings on writing*, 1, 3-17.
- Nunan, D. (1989). A client-centred approach to teacher development. *ELT Journal*, 43(2), 111-118.
- Pemberton, M. A. (2000). *The ethics of writing instruction: Issues in theory and practice*. Greenwood Publishing Group.
- Raimes, A. (1983). *Techniques in teaching writing*. Oxford University Press.
- Raimes, A. (1985). What unskilled ESL students do as they write: A classroom study of composing. *Teachers of English to Speakers of Other Languages (TESOL) Quarterly*, 19(2), 229-258.
- Richards, J. C. (1992). *Language teaching and applied linguistics*. Pearson Education Limited.
- Rumney, L. (2003). Paragraph structure. Nesbitt-Johnston Writing Center Hamilton College.
- Shang, H. F. (2013). Factors associated with English as a foreign language university students' writing anxiety. *International Journal of English Language Teaching*, 1(1), 1-12.
- Ta, T. H., & Nguyen, V. D. (1995). *Methodology handbook for english teachers in Vietnam*. English language institute America.
- Taylor, G. (2009). *A student's writing guide: How to plan and write successful essays*. Cambridge University Press.
- Zamel, V. (1982). Writing: The process of discovering meaning. *TESOL Quarterly*, 16(2), 195-209.